

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bá Lý;

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đại Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 182/2023/HSST-QĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Minh Th; sinh ngày 16 tháng 8 năm 1994 tại Đắk Lắk; CCCD: 052094008705; nơi đăng ký HKTT: Tổ 2, phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi bị bắt: Số 246/15 đường Phù Đồng, phường Hoa Lư, thành phố P, tỉnh G; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh Tâm và bà Lê Thị Hiền; sống chung như vợ chồng với chị Võ Thị Thanh Ngân, sinh năm 2002 và chưa có con; tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 300/2012/HSPT, ngày 29/8/2012 của Tòa án nhân dân Tối cao xét xử Phúc thẩm, tuyên phạt 16 năm 06 tháng tù về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự, chấp hành án tại Trại giam Gia Trung - Bộ Công an. Ngày 11/02/2022, chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 11/7/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh G. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hồ Quý Kh, sinh năm 1997. Địa chỉ: 52/25 Phạm Văn Đồng, tổ 2, phường Hoa Lư, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Đỗ Văn L, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tổ 9, phường Hoa Lư, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Minh Th sử dụng chất ma túy từ khoảng thời gian tháng 6/2023. Thông qua các mối quan hệ xã hội, Th có quen biết 01 đối tượng thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) là người có bán chất ma túy. Hà Minh Th khai: Vào khoảng 20 giờ ngày 10/7/2023, người thanh niên trên gọi điện cho Th hỏi Th: “Có lấy đồ không?”, Th hiểu là hỏi có mua ma túy không nên trả lời: “Có, nhưng tầm 22 giờ 30 hoặc 23 giờ mới lấy, để ở gốc cây cau ở ngã ba đường Cách Mạng Tháng Tám và đường Phù Đồng”, người thanh niên tiếp tục hỏi “Lấy bao nhiêu đồ?”, Th trả lời “Nửa hộp 5 (loại ma túy Ketamine) và 3 con kẹo (loại MDMA)”, người thanh niên trả lời: “Ok, vẫn như cũ là 3.900.000 đồng”, Th đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius, biển số 81B1-084.74 đi đến đường Cách Mạng Tháng Tám lấy số ma túy như đã thỏa thuận. Sau khi nhận được ma túy, Th cầm trên tay và ngồi lên xe. Cùng lúc này, Tổ tuần tra của Cảnh sát cơ động Công an tỉnh G đang đi tuần ở gần đó nên Th vứt gói ma túy xuống đường ngay gần chỗ Th đứng. Tổ tuần tra thấy Th có dấu hiệu nghi vấn nên đến kiểm tra, phát hiện, thu giữ gần chỗ Th đứng 01 túi nilon dạng túi kít bên trong có 01 gói giấy dạng giấy vệ sinh, trong gói giấy có 03 viên nén màu xám và 01 gói nilon bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể nên dẫn Th về trụ sở Công an phường Hoa Lư để làm việc. Tuy nhiên, Th không thừa nhận số ma túy trên là của Th nên Tổ tuần tra đã bàn giao Th và vật chứng cho lực lượng Cảnh sát điều tra về Ma túy - Công an thành phố P để giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, Th đã khai nhận về hành vi phạm tội như đã nêu trên nên Cơ quan điều tra đã lập biên bản người phạm tội đầu thú; thu giữ vật chứng, gồm: 01 túi nilon (dạng túi kít) bên trong có 01 gói giấy dạng giấy vệ sinh, trong gói giấy có 03 viên nén màu xám và 01 gói nilon bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể (đã tiến hành niêm phong theo quy định); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cùng sim số (mặt sau sim có dãy số 8984 0480 0038 2063 723) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius biển số 81B1-084.74.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy, xác định Hà Minh Th dương tính với Morphine, Ketamine.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số 622/KL-KTHS ngày 19/7/2023, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G, kết luận: “*Chất màu trắng dạng tinh thể trong gói nilon, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,8171 gam. 03 viên nén, màu xám, trong bì công văn niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 1,2194 gam*”.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen - trắng kèm thẻ sim là của bị cáo Th và bị cáo đã sử dụng liên lạc để mua ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius biển số 81B1-084.74, qua điều tra xác định là của ông Hồ Minh Thuyền. Vào tối ngày 10/7/2023, anh Hồ Quý Khánh (là con trai của ông Thuyền) điều khiển xe đến nhà bạn chơi. Th đã mượn xe của Khánh nói là đi công việc; sau đó Th sử dụng xe đi mua ma túy thì anh Khánh và ông Thuyền không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Hồ Minh Thuyền.

Vật chứng của vụ án, gồm:

+ Chất ma túy loại Ketamine và MDMA còn lại sau giám định, trong 01 bì dán kín ghi số 622/PC09 ngày 19/7/2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G;

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu NoKia màu đen - trắng, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8984 0480 0038 2063 723).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên và không có ý kiến gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G truy tố bị cáo Hà Minh Th, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hà Minh Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Minh Th từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Minh Th.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Minh Th phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ nêu trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đak Đoa, Điều tra viên huyện Đak Đoa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, Kiểm sát viên huyện Đak Đoa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 10/7/2023, tại khu vực ngã ba đường Cách Mạng Tháng Tám và đường Phù Đồng thuộc phường Hoa Lư, thành phố P, tỉnh G, Th đã mua của đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) 03 viên nén màu xám và 01 gói nilon bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể với giá 3.900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, đang cầm trên tay thì Th bị Tổ tuần tra Cảnh sát cơ động - Công an tỉnh G phát hiện; Th đã vứt gói ma túy xuống đường gần chỗ Th đứng. Tổ tuần tra Cảnh sát cơ động - Công an tỉnh G, tiến hành thu giữ và dẫn Th về trụ sở Công an phường Hoa Lư để làm việc nhưng Th không thừa nhận đây là ma túy của Th nên bàn giao Th cùng vật chứng cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy- Công an thành phố P. Tại Cơ quan điều tra, Th đã khai nhận hành vi phạm tội nên đã lập biên bản về việc người phạm tội đầu thú.

Qua giám định, xác định: 01 gói nilon có chứa chất màu trắng, dạng tinh thể và 03 viên nén màu xám mà Hà Minh Th tàng trữ để sử dụng đều là ma túy, gồm 0,8171 gam Ketamine và 1,2194 gam MDMA.

Như vậy, hành vi tàng trữ 0,8171 gam chất ma túy loại Ketamine và 1,2194 gam ma túy loại MDMA với mục đích để sử dụng, do bị cáo Hà Minh Th thực hiện như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Theo Điều 5 Nghị định

19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng 02 chất ma túy loại MDMA và Ketamine mà Hà Minh Th tàng trữ để sử dụng, dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Hà Minh Th đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các yếu tố khác có liên quan nhằm xác định tội phạm và hình phạt:

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Minh Th có nhân thân xấu, bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đó là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có cha là thương binh hạng 1/8; sau khi hành vi bị phát hiện, bị cáo đã đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo Hà Minh Th là thanh niên có sức khỏe nhưng bị cáo đã đi vào con đường nghiện ngập sử dụng ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm của việc sử dụng trái phép chất ma túy, nó không chỉ là tác nhân gây nguy hại lớn cho sức khỏe của con người khi sử dụng, người dùng sẽ gặp ảo giác, hủy hoại trí óc và cơ thể nếu ai nghiện ngập nó mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm xã hội khác.

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

Đối với đối tượng thanh niên mà bị cáo Hà Minh Th khai là người đã bán ma túy: Do bị cáo không biết họ tên, nhân thân, lai lịch của người này; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành mở danh bạ, nhật ký cuộc gọi, tin nhắn trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo nhưng không xác định được số điện thoại của người thanh niên này và nội dung liên quan đến việc mua bán chất ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Hồ Quý Khánh đã cho Th mượn xe mô tô biển số 81B1-084.74 nhưng việc Th sử dụng xe trên để đi mua ma túy thì anh Khánh không biết nên không có căn cứ để xử lý anh Khánh và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là ông Hồ Minh Thuyền là có cơ sở.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Th không có tài sản riêng, không đảm bảo thi hành án đối với hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì công văn dán kín ghi số 622/PC09 ngày 19/7/2023 có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G (có chữ ký họ và tên của Võ Đình Tài, Phạm Thế Dũng, Bùi Sỹ Thà) và 01 thẻ sim. Xét vật chứng không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu NoKia màu đen - trắng. Xét vật chứng là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106; 135; 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Hà Minh Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt:

Bị cáo Hà Minh Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 11/7/2023).

3. Về vật chứng: Tuyên:

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu NoKia màu đen - trắng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì công văn dán kín ghi số 622/PC09 ngày 19/7/2023 có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G (có chữ ký họ và tên của Võ Đình Tài, Phạm Thế Dũng, Bùi Sỹ Thà) và 01 thẻ sim.

Theo Biên bản V/v giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/11/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh G với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh G.

4. Về án phí:

Bị cáo Hà Minh Th phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/12/2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh G;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G;
- Cơ quan Thi hành án tỉnh G;
- Cơ quan điều tra - Công an thành phố P;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố P;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ/VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Thơ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

